

Phuong Đặng (2022). Một số vấn đề pháp lý về phòng chống rửa tiền qua ngân hàng thương mại tại Việt Nam. *Đặc san Nghiên cứu Chính sách và Phát triển*, 2(2022), 83-93

Đặc san Nghiên cứu  
Chính sách  
và Phát triển

© Học viện  
Chính sách  
và Phát triển, 2022  
© CSR, 2022

Bài báo khoa học

## Một số vấn đề pháp lý về phòng chống rửa tiền qua ngân hàng thương mại tại Việt Nam

**Đặng Minh Phương (ThS)**

*Học viện Chính sách và Phát triển*

*Email: minhphuong250990@gmail.com*

Và nhóm sinh viên khoa Luật Kinh tế:

**Trần Thế Anh, Nguyễn Tuấn Hưng, Trần Đức Luân**

**Nguyễn Hương Thảo Nguyễn, Nguyễn Hà Trinh**

### Tóm tắt:

Bài viết dưới đây sẽ tập trung vào 2 nội dung: phân tích chung về rửa tiền, và phòng, chống rửa tiền; Phân tích thực trạng pháp luật phòng, chống rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng ở Việt Nam. Tác giả chủ yếu sử dụng phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp các nghiên cứu một số quy định của pháp luật quốc tế, từ đó đưa ra xem xét, nhận định đối với pháp luật Việt Nam về phòng chống rửa tiền qua Ngân hàng thương mại. Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng ở Việt Nam.

**Từ khóa:** *KYC (Know Your Customer), Ngân hàng thương mại, Phòng chống rửa tiền.*

### Abstract:

The following article will focus on two contents: a general analysis of money laundering and anti-money laundering and; Analysis of the current legal situation of anti-money laundering in banking transactions in Vietnam. Authors mainly use statistical methods to analyze and synthesize research on a number of international law provisions, thereby reviewing and commenting on Vietnam's law on preventing money laundering through commercial banks. Hereby, proposing a number of measures to improve the effectiveness of anti-money in banking transactions in Vietnam.

**Keywords:** *KYC (Know Your Customer), commercial banks, anti-money laundering*

**Ngày nhận bài:**

15 tháng 12, 2021

**Bản sửa lần 1:**

26 tháng 12, 2021

**Ngày duyệt bài:**

31 tháng 12, 2021

Mã số: ĐS090222

## 1. Đặt vấn đề

Trong những thập kỷ gần đây, toàn cầu hóa đã kèm theo các hoạt động xuyên biên giới và các nền kinh tế ngầm phát triển thúc đẩy bởi các doanh nghiệp bất hợp pháp. Các hoạt động tội phạm như buôn bán ma túy, buôn bán người, di cư buôn lậu, buôn bán bộ phận cơ thể và vũ khí, cũng như mại dâm và tổng tiền tạo ra lợi nhuận khổng lồ thúc đẩy nhu cầu cho hoạt động rửa tiền. Vì vậy vấn nạn rửa tiền ngày càng trở nên nghiêm trọng, ảnh hưởng đến toàn bộ nền kinh tế, cản trở sự phát triển xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa của xã hội trên toàn thế giới.

Rửa tiền không chỉ có thể làm suy yếu đến bản thân ngân hàng mà còn là một mối đe dọa cho khu vực tài chính tổng thể của một quốc gia. Đặc biệt khi các cuộc khủng hoảng tài chính xảy ra đặt ra nhiều thách thức đối với tất cả các nước, sự cần thiết trong việc tăng cường minh bạch và liêm chính trong hệ thống tài chính quốc gia ngày càng trở nên quan trọng. Do đó đòi hỏi phải có cơ chế giám sát hoạt động rửa tiền không chỉ để bảo vệ sự toàn vẹn của hệ thống tài chính, mà còn để đảm bảo rằng công quỹ huy động để giải quyết cuộc khủng hoảng tài chính sẽ không bị lạm dụng hoặc chiếm dụng. Phòng chống rửa tiền là một yếu tố quan trọng trong việc thúc đẩy một ngành tài chính mạnh mẽ và bền vững. Công tác phòng chống rửa tiền tại các ngân hàng thương mại (NHTM) Việt Nam mới được chú ý trong vài năm gần đây và vẫn thiếu các công cụ, hệ thống cũng như nguồn lực cần thiết.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Trong phạm vi một bài báo nghiên cứu, tác giả tập trung vào pháp luật điều chỉnh về phòng chống rửa tiền qua Ngân hàng thương mại. Tác giả sử dụng hai phương pháp chủ yếu là phân tích và so sánh. Phương pháp phân tích được áp dụng cho toàn bộ bài nghiên cứu. Phương pháp so

sánh được sử dụng khi tác giả nghiên cứu một số quy định của pháp luật quốc tế, từ đó đưa ra xem xét, nhận định đối với pháp luật Việt Nam về phòng chống rửa tiền qua Ngân hàng thương mại.

## 3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

### 3.1. Khái quát chung về hoạt động phòng chống rửa tiền qua Ngân hàng thương mại

Theo Điều 1, Khoản 4 Luật Phòng, chống rửa tiền (PCRT) 2012 quy định về khái niệm, cụ thể rửa tiền là hành vi của tổ chức, cá nhân nhằm hợp pháp hóa nguồn gốc của tài sản do phạm tội mà có. Dựa theo khái niệm chung về rửa tiền, có thể hiểu, rửa tiền qua NHTM là hình thức các đối tượng tội phạm sử dụng các thủ đoạn tinh vi, lợi dụng các kẽ hở của NHTM để hợp pháp hóa những tài sản do phạm tội mà có. Thuật ngữ “phòng”, “chống” đã xuất hiện và có lịch sử ra đời từ khá lâu, nó thường gắn liền với sự bảo vệ và những điều ít được may mắn, tốt lành. Nhưng trên thực tế nhiều người vẫn thường lầm tưởng phòng và chống là một. Xét về mặt thời gian, công tác phòng, chống rửa tiền gồm hai giai đoạn: giai đoạn phòng và giai đoạn chống; và mỗi giai đoạn đều có vai trò nhất định của nó và có mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít với nhau, bổ trợ cho nhau. Giai đoạn phòng ngừa thường “đi trước” và được thực hiện trước giai đoạn chống. Công tác phòng ngừa hoạt động rửa tiền được thực hiện bởi “tiền tuyến” - những người, theo chức năng, nhiệm vụ được phân công của từng tổ chức, có trách nhiệm giao tiếp, tiếp xúc với các chủ thể có những nguồn tiền phạm tội, bao gồm cả những người có chủ ý và tìm mọi phương thức để rửa tiền và cả những người vô tình có hành vi rửa tiền mà không hề hay biết, do sự thiếu hiểu biết về pháp luật. Nếu hiểu một cách chung nhất thì phòng ngừa hiệu quả hoạt động phòng chống rửa tiền chính là những biện pháp được triển khai nhằm hạn chế lượng

lớn tiền bẩn, không cho “xâm nhập” hay hòa trộn vào các loại nguồn vốn sạch khác trong nền kinh tế. Giai đoạn chống được coi là giai đoạn sau của công tác phòng, chống rửa tiền. “Chống” đồng nghĩa với việc “xử lý” khi tiền bẩn đã nằm trong các quy trình rửa tiền nhưng bị các cơ quan chức năng phát hiện. Việc xử lý chính là việc tiến hành các thủ tục điều tra, truy tố, xét xử tội phạm, buộc chúng phải chịu hình phạt thích đáng của pháp luật. Việc xử lý cũng nhằm mục tiêu không cho tội phạm thụ hưởng những khoản thu do các hành vi phạm tội được chính người phạm tội nguồn hoặc người khác thực hiện tội phạm nguồn mang lại. Nó bao gồm việc truy tìm, niêm phong, phong tỏa, tịch thu. Và như vậy, công tác chống tội phạm rửa tiền sẽ là bước triệt để nhất tạo nên hiệu quả của công tác phòng, chống tội phạm rửa tiền. Xét về mặt cơ chế, công tác phòng, chống rửa tiền đòi hỏi một hệ thống thống nhất từ Trung ương xuống địa phương, từ cơ quan quản lý đến các tổ chức, cá nhân chịu sự quản lý, từ các cơ quan lập pháp đến các cơ quan hành pháp và tư pháp, từ sự phối kết hợp trong nước đến việc hỗ trợ, giúp đỡ, phối hợp giữa các đối tác, các chủ thể, các quốc gia khác nhau.

Trong những năm gần đây, tình hình tội phạm rửa tiền trên thế giới dần trở nên phức tạp và khó lường, ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế của rất nhiều quốc gia. Chính phủ các nước đã có hành động để đấu tranh phòng, chống rửa tiền cụ thể:

+ Liên minh châu Âu đã ban hành Chỉ thị chống rửa tiền lần thứ sáu (The sixth anti-money laundering directive - 6AMLD)<sup>ss</sup> trong đó đưa ra định nghĩa rõ ràng hơn về

rửa tiền để loại bỏ các lỗ hổng trong luật pháp trong nước của các quốc gia thành viên có thể khiến tội phạm trốn tránh trách nhiệm. Chỉ thị đã mở rộng danh sách các tội phạm bao gồm 22 tội danh khác nhau trực tiếp cấu thành tội rửa tiền. Đồng thời, Chỉ thị đã mở rộng phạm vi trách nhiệm khi pháp nhân cũng có thể bị truy tố vì hành vi rửa tiền cũng như gia tăng tính nghiêm khắc của hình phạt áp dụng.

+ Tại Mỹ, Đạo luật Bảo mật Ngân hàng (BSA) ra đời từ năm 1970 và liên tục được sửa đổi, phát triển đã trở thành công cụ pháp lý chống rửa tiền quan trọng nhất ở Hoa Kỳ<sup>ss</sup>. Theo đó, các tổ chức tài chính (ngân hàng, nhà môi giới, chi nhánh ngân hàng nước ngoài của Hoa Kỳ, một số công ty bảo hiểm...) phải duy trì tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về phòng chống rửa tiền qua 4 khía cạnh<sup>ss</sup>: i) nhận biết khách hàng; ii) thẩm định khách hàng; iii) sàng lọc khách hàng và giao dịch; iv) báo cáo hoạt động đáng ngờ. Năm 2020, Nghị viện Mỹ thông qua Đạo luật chống rửa tiền, cùng với Đạo luật Bảo mật Ngân hàng đã củng cố thêm hàng lang pháp lý chặt chẽ trong hoạt động chống rửa tiền qua NHTM, đặc biệt mở rộng đáng kể thẩm quyền liên quan đến điều tra và thực thi, bao gồm cả việc mở rộng nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng của Mạng lưới thực thi tội phạm tài chính của Bộ Tài chính Hoa Kỳ (FinCEN) và thẩm quyền của tòa án Hoa Kỳ trong việc trát đòi các ngân hàng nước ngoài có tài khoản đại lý với các ngân hàng Hoa Kỳ.

Lý do khiến cho các tổ chức tài chính nói chung và các NHTM nói riêng là trọng tâm trong chính sách phòng chống rửa tiền bởi

1. <https://complyadvantage.com/insights/what-is-adverse-media/6aml-22-predicate-offenses-money-laundering/>

1. Jackie Wheeler, The Bank Secrecy Act Turns 50: Five Decades of Anti-Money Laundering in the US <https://www.jumio.com/bank-secrecy-act-turns-50/>

3. Mayer Brown, Anti-money laundering rules for private banking and wealth management in USA <https://www.lexology.com/library/detail.aspx?g=bd3f15eb-a8c8-4dc8-a7b6-99c3ebf836e1>

đây là những tổ chức lớn nhất trong lĩnh vực tài chính. Xuất phát từ đặc điểm các ngân hàng trên toàn thế giới làm trung gian cho hàng triệu giao dịch trong ngày, các tổ chức này tiềm ẩn nguy cơ là đích ngắm của tội phạm tài chính. Và trên thực tế, các tổ chức tội phạm thường thực hiện các hoạt động rửa tiền của mình thông qua các ngân hàng và các tổ chức tài chính khác. Các loại giao dịch tài chính rửa tiền được thực hiện thuận tiện vì quy định hiện hành không bắt buộc người gửi tiền vào ngân hàng phải tiết lộ nguồn gốc của khoản tiền gửi, dù là gửi, thanh toán hay gửi tiền vào tài khoản. Theo thống kê tại Việt Nam, lĩnh vực ngân hàng chiếm gần 90% tổng số báo cáo giao dịch đáng ngờ gửi đến Cục Phòng, chống rửa tiền, vượt trội so với tất cả các lĩnh vực khác<sup>1</sup> là minh chứng rõ ràng.

### **3.2. Thực thi phòng chống rửa tiền qua Ngân hàng thương mại tại Việt Nam hiện nay**

Việt Nam đã cơ bản xây dựng được khung pháp lý về phòng chống rửa tiền nói chung và phòng chống rửa tiền qua NHTM nói riêng, có thể kể đến:

+ Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 323 về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và Điều 324 về tội “Rửa tiền” đã quy định cụ thể về định lượng hậu quả của hành vi phạm tội và quy định cụ thể về hình phạt trong trường hợp chuẩn bị phạm tội. Đối với điều 324 quy định thêm về trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại khi phạm tội rửa tiền. Đồng thời Bộ luật cũng đã bổ sung thêm các tội danh liên quan đến tài trợ khủng bố, mở rộng và bổ sung các tội phạm nguồn của tội rửa tiền;

+ Luật Phòng, chống rửa tiền năm 2012; Nghị định số 116/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 04/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền; Nghị định số 122/2013/NĐ-CP của Chính phủ ngày 11/10/2013 quy định về tạm ngừng lưu thông, phong tỏa, niêm phong, tạm giữ và xử lý đối với tiền, tài sản liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố, xác lập danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố;

+ Trong lĩnh vực ngân hàng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành 03 Thông tư: Thông tư số 35/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện các quy định về phòng, chống rửa tiền; Thông tư số 31/2014/TTNHNN ngày 18/11/2014 của Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2013/TT-NHNN và Thông tư số 20/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2013/TT-NHNN. Bên cạnh đó, Chính phủ cũng đưa ra các chế tài đối với hành vi vi phạm quy định về phòng, chống rửa tiền tại Điều 39, Điều 46 Nghị định số 96/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng. Ngoài ra, trước nguy cơ rửa tiền cao, khó kiểm soát do sự ra đời của tiền điện tử, ngày 21/8/2017, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ký Quyết định số 1255/QĐ-TTg phê duyệt Đề án hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền điện tử, tiền ảo, trong đó yêu cầu Bộ Công an chủ trì nghiên cứu, đề xuất biện pháp phòng, chống, xử lý các vi phạm hình sự về gian lận, rửa tiền, tài trợ khủng bố và các tội phạm khác liên quan đến tài sản ảo, tiền ảo.

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017, trang 26  
<https://thoibaonganhang.vn/cong-bo-ket-qua-danh-gia-rui-ro-rua-tien-tai-tro-khung-bo-va-ke-hoach-hanh-dong-giai-quyet-rui-ro-87940.html>

Ngoài ra, Việt Nam cũng đã tích cực tham gia vào những tổ chức, liên kết đa quốc gia về phòng chống rửa tiền. Điển hình là việc Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền vào tháng 5/2007<sup>ss</sup>. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam đã cam kết thực hiện các quy định tại “Điều khoản tham chiếu của APG”, bao gồm: (i) Thực hiện các hành động cần thiết nhằm chống rửa tiền và tài trợ khủng bố; (ii) Thực hiện các hành động, các bước tích cực, chủ động nhằm phát triển, thông qua và thực thi luật pháp và các biện pháp khác về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố dựa trên chuẩn mực quốc tế đã được thừa nhận; (iii) Nhận thức lợi ích của việc chia sẻ thông tin và kinh nghiệm

Những quy định trên đang tạo khuôn khổ pháp lý cho việc phòng, chống rửa tiền trong giao dịch ngân hàng của Việt Nam.

Bên cạnh việc xây dựng pháp luật, quá trình thực thi pháp luật về PCRT tại Việt Nam cũng được chú trọng và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý. Cụ thể:

*Cục phòng chống rửa tiền:* Cục Phòng, chống rửa tiền là đơn vị trực thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thuộc NHNN hoạt động với vai trò là Đơn vị tình báo tài chính của Việt Nam. Cục Phòng, chống rửa tiền có chức năng thu thập, xử lý và chuyển giao thông tin về hành vi rửa tiền/tài trợ khủng bố.

Tham mưu, giúp Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt hoặc ban hành theo chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước: a) Các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống rửa tiền, phòng,

chống tài trợ khủng bố; b) Chiến lược, kế hoạch quốc gia, đề án, dự án quan trọng về phòng, chống rửa tiền; c) Chương trình dài hạn, năm năm và hằng năm về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố. Tiếp nhận thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và các thông tin khác nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc tội phạm khác liên quan đến rửa tiền. Phân tích, xử lý báo cáo, thông tin nghi ngờ liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc tội phạm khác liên quan đến rửa tiền theo quy định của pháp luật. Thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp, ủy quyền của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước: a) Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố và tội phạm khác liên quan đến rửa tiền; b) Chuyển giao thông tin hoặc hồ sơ vụ việc liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc tội phạm khác liên quan đến rửa tiền cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật; c) Lập danh sách cảnh báo tổ chức, cá nhân có rủi ro cao về rửa tiền theo quy định của pháp luật; cảnh báo những vấn đề nảy sinh liên quan đến rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc tội phạm khác liên quan đến rửa tiền; d) Phối hợp trao đổi thông tin với các cơ quan có chức năng thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ quan quản lý nhà nước khác; đ) Ký kết và thực hiện Bản ghi nhớ trao đổi thông tin về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố với đơn vị tình báo tài chính (FIU) hoặc cơ quan khác của nước ngoài có thẩm quyền về phòng, chống rửa tiền, phòng chống, tài trợ khủng bố theo

1. Nhóm Châu Á Thái Bình Dương (APG) là một tổ chức quốc tế tự trị và hợp tác được thành lập tại Băng cốc, Thái Lan năm 1997. Đây là thành viên liên kết của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF). FATF là một cơ quan liên chính phủ được thành lập vào năm 1989 bởi Bộ trưởng các quốc gia thành viên nhằm đưa ra các chuẩn mực và thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả công tác chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí và những hiểm họa có liên quan khác

quy định của pháp luật và ủy quyền của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố thuộc phạm vi trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước: a) Chuẩn bị nội dung đàm phán, ký kết các điều ước, cam kết quốc tế về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật; b) Tổ chức triển khai hoặc hướng dẫn các đơn vị liên quan thực hiện các điều ước, cam kết quốc tế về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia; c) Đầu mối triển khai nghĩa vụ thành viên của Việt Nam trong Nhóm Châu Á - Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) và các tổ chức quốc tế khác liên quan đến phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia; d) Đầu mối triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố; đ) Tiếp nhận, quản lý các dự án hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài về lĩnh vực phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo phân cấp, ủy quyền; Đầu mối, giúp việc cho Ngân hàng Nhà nước thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền trong phạm vi trách nhiệm của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và chỉ đạo của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng; đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan định kỳ đánh giá rủi ro rửa tiền tại Việt Nam. Đầu mối, giúp việc cho Ban chỉ đạo phòng, chống khủng bố ngành Ngân hàng trong phạm vi trách nhiệm của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng và chỉ đạo của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng. Thực hiện nhiệm vụ đầu mối triển khai đạo luật tuân thủ thuế đối với tài khoản ở nước ngoài của Hoa Kỳ (FATCA). Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố; tổ chức

nghiên cứu và đề xuất ứng dụng các thông lệ, chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố thuộc phạm vi trách nhiệm của Cục V. Đầu mối, phối hợp đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước. Phối hợp với Văn phòng thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng triển khai công tác bồi dưỡng về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước. Đầu mối, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng xây dựng nội dung của kế hoạch thanh tra về phòng, chống rửa tiền hằng năm của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng gửi Cục Giám sát an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng. Phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng thực hiện thanh tra về phòng, chống rửa tiền. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong ngành Ngân hàng thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố trong phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước. Tổng hợp, báo cáo kết quả công tác phòng, chống rửa tiền, phòng, chống tài trợ khủng bố theo quy định của pháp luật và của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước giao.

*Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao:* Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao có trách nhiệm phối hợp xây dựng, ban hành văn bản liên quan đến công tác thực thi pháp luật trong điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền theo đúng quy trình, thủ tục, quy định của pháp luật. Phối hợp cung cấp thông tin liên quan đến những

vấn đề cần phải chứng minh trong điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền.

*Trách nhiệm của Bộ Công an:* Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố xét xử tội phạm rửa tiền theo chức năng của Bộ Công an. Tiến hành điều tra, xác minh các dấu hiệu của tội phạm rửa tiền trong quá trình điều tra tội phạm nguồn. Trước khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội danh rửa tiền cần trao đổi với VKS nhân dân cùng cấp để áp dụng thống nhất, quy định của pháp luật. Chỉ đạo, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của cơ quan điều tra các cấp trong Công an nhân dân trong quá trình điều tra các vụ án về tội rửa tiền. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hợp giao ban liên ngành hàng năm.

*Trách nhiệm của VKS nhân dân tối cao:* Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố xét xử tội phạm rửa tiền theo chức năng của Viện Kiểm sát. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng thường xuyên cập nhật, bổ sung các dấu hiệu của tội rửa tiền gắn với từng loại tội phạm nguồn, để kịp thời đề ra yêu cầu điều tra, thu thập chứng cứ đối với tội phạm này. Chỉ đạo, hướng dẫn, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Viện Kiểm sát các cấp trong công tác kiểm sát điều tra và thực hiện quyền công tố các vụ án về tội rửa tiền. Đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện công tác phối hợp trong lĩnh vực quản lý và gửi Bộ Công an tổng hợp xây dựng báo cáo chung để tổ chức giao ban.

*Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tối cao:* Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình, kế hoạch phối hợp trong công tác điều tra, truy tố xét xử tội phạm rửa tiền theo chức năng của Tòa án. Ban hành nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng thống nhất quy định của pháp luật về tội phạm rửa tiền trong xét xử. Chỉ đạo, hướng dẫn, kịp thời

tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Tòa án các cấp trong công tác xét xử các vụ án về tội rửa tiền. Đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện công tác phối hợp trong lĩnh vực quản lý và gửi Bộ Công an tổng hợp xây dựng báo cáo chung để tổ chức giao ban.

Theo đó, đề xuất các quốc gia cần phải thành lập đơn vị tình báo tài chính (FIU) hoạt động như một trung tâm quốc gia để tiếp nhận, phân tích: (a) các báo cáo giao dịch đáng ngờ; và (b) các thông tin khác liên quan đến rửa tiền, các tội phạm nguồn và tài trợ khủng bố và chuyển giao các kết quả phân tích. FIU cần phải đượ c thu thập các thông tin bổ sung từ các tổ chức báo cáo, có quyền truy cập một cách kịp thời các thông tin tài chính, hành chính và thực thi pháp luật mà FIU yêu cầu nhằm thực hiện đúng chức năng của mình.

#### **4. Những hạn chế và khuyến nghị**

Hoạt động rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng có thể ảnh hưởng đến sự ổn định của đồng tiền quốc gia, sự an toàn và phát triển của hệ thống ngân hàng, do đó, phòng, chống rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng là yêu cầu bức thiết. Khung pháp lý về phòng, chống rửa tiền ở Việt Nam vẫn còn một số bất cập nên hoạt động phòng, chống rửa tiền chưa thực sự đạt được hiệu quả như mong đợi.

Thứ nhất, khung pháp lý về phòng, chống rửa tiền trong giao dịch ngân hàng còn thiếu sót, cụ thể là: Khung pháp luật về phòng, chống rửa vẫn còn những khiếm khuyết dẫn đến việc bỏ lọt tội phạm, có thể kể đến hướng dẫn về các dấu hiệu giao dịch đáng ngờ trong lĩnh vực ngân hàng được liệt kê tại Khoản 3, Điều 22, Luật Phòng, chống rửa tiền 2012. Do các quy định trên chủ yếu đề cập đến các giao dịch ngân hàng điển hình của ngân hàng trong việc nhận tiền gửi, cho vay, mở tài khoản và tài khoản thanh toán, chưa đề cập đến các giao dịch như phát hành giấy tờ có giá để huy động

vốn, cấp tín dụng, phát hành thẻ. Ngoài ra còn có khoảng trống pháp lý đối với tiền ảo. Điều này tạo ra một lĩnh vực rửa tiền rộng rãi, do các giao dịch trên không gian mạng, cụ thể là giao dịch tiền ảo, có mức độ riêng tư cao nên khó phân loại đối tượng vi phạm để xử lý.

Thứ hai, về mặt tổ chức và hoạt động của Cục Phòng, chống rửa tiền chưa hoàn toàn hợp lý: i) Hoàn thiện pháp luật về phòng, chống rửa tiền: cần sửa đổi và bổ sung các quy tắc pháp lý mới phù hợp với hướng dẫn của FATF và các quy định của Ủy ban Basel về Quản lý rủi ro và Phòng chống rửa tiền trong hoạt động ngân hàng. Ngân hàng cần tập trung vào các giao dịch phát hành trái phiếu, hỗ trợ cơ chế thanh toán, cho thuê tài chính để giảm bớt các giao dịch đáng ngờ; ii) Hoàn thiện khung pháp lý cho tiền ảo và Fintech: do tính ẩn danh đặc thù trong các giao dịch tiền ảo và giao dịch cho vay ngang hàng qua Fintechs nên các đối tượng lợi dụng tiền ảo và giao dịch cho vay ngang hàng qua Fintech để rửa tiền. Hơn nữa, khung pháp lý đang trong quá trình thử nghiệm xây dựng phòng, chống rửa tiền trong giao dịch bằng tiền ảo, Fintech càng trở nên đáng lo ngại.

Cục PCRT cần được bổ sung các chức năng nghiên cứu, đào tạo về pháp luật và phòng, chống rửa tiền trong lĩnh vực ngân hàng để thiết lập sự phối hợp về trình độ chuyên môn và kỹ năng của người lao động trong lĩnh vực ngân hàng khi phát hiện các giao dịch đáng ngờ. Ngoài ra, Cục Phòng, chống rửa tiền cần phối hợp với cơ quan Công an, Cục Phòng, chống rửa tiền, định kỳ cập nhật danh sách đen của Bộ Công an và cung cấp thông tin cho các ngân hàng. Đồng thời, các giao dịch đáng ngờ đã được Cục Phòng, chống rửa tiền chuyển cho Bộ Công an để điều tra, yêu cầu đầu vào các kết quả điều tra. Quan trọng hơn, để hướng tới một Cục Phòng, chống rửa tiền thực

sự tự chủ, bản thân Cục Phòng, chống rửa tiền, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an, cần phối hợp nghiên cứu về các loại hình rửa tiền, từ đó củng cố và chia sẻ quá trình điều tra. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rửa tiền cho các ngân hàng, vì chỉ khi hiểu rõ về phòng, chống rửa tiền thì mọi người mới cảm thấy an toàn và ngân hàng mới thực hiện được nghĩa vụ của mình.

Thứ ba, áp dụng những công nghệ mới trong giao dịch ngân hàng. Một trong những biện pháp tối ưu được các ngân hàng thương mại áp dụng hiện nay để duy trì hoạt động giao dịch với khách hàng diễn ra thông suốt là định danh điện tử (eKYC). Với giải pháp eKYC, các ngân hàng thương mại sẽ hướng đến mục tiêu thúc đẩy tài chính toàn diện và thanh toán không dùng tiền mặt theo đúng định hướng của Chính phủ. Thuật ngữ Định danh - KYC (Know Your Customer) có nghĩa là “hiểu khách hàng của bạn”. Định danh là khâu đầu tiên trong tất cả các hoạt động tài chính - ngân hàng bởi trước khi để khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của mình thì các ngân hàng thương mại (NHTM) hay tổ chức tài chính phải nhận biết về khách hàng của mình. Đây là quá trình xác minh danh tính khách hàng của ngân hàng khi mở tài khoản, để xác minh khách hàng là thật hay không. KYC giúp NHTM xác định danh tính, thông tin khách hàng rõ ràng, để đưa họ vào hệ thống quản lý, giám sát tốt hơn thông qua việc đối chiếu các thông tin từ các tài liệu xác định danh tính như: Chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân, bằng lái xe... và quan trọng nhất là thông qua sự hiện diện trực tiếp của khách hàng. Còn eKYC là định danh điện tử trong lĩnh vực ngân hàng. Đây là quá trình nhận biết danh tính khách hàng trên các tài khoản điện tử, tức là xác định danh tính khách hàng khi mở tài khoản và sử dụng tài khoản ngân hàng điện tử, đồng thời đơn



giản hóa các thủ tục, giấy tờ, tạo thuận lợi cho khách hàng. Theo các chuyên gia công nghệ tài chính, trong hoạt động của ngân hàng, KYC không chỉ giúp ngân hàng biết về khách hàng sử dụng dịch vụ sản phẩm nào mà còn có những thông tin cần thiết nhất khi có rủi ro xảy ra có thể tìm được khách hàng của mình, có căn cứ pháp lý bảo vệ quyền lợi cho ngân hàng. KYC giúp các NHTM tham gia phòng chống rửa tiền, phòng chống các giao dịch trái phép, các nguồn tiền không rõ ràng về nguồn gốc. Do vậy, thực hiện eKYC là một bước tiến vô cùng quan trọng trong giao dịch tại các ngân hàng. Nhờ có eKYC, các NHTM tiết kiệm được thời gian, tiền bạc và nguồn nhân lực thực hiện các tác vụ này; giảm sai sót trong quá trình nhập dữ liệu và phát hiện giấy tờ giả, mà các giao dịch viên khó lòng phát hiện được bằng mắt thường... Hiện nay, các ngân hàng ở nhiều quốc gia với sự chấp thuận của cơ quan quản lý có thẩm quyền, đã và đang chuyển sang hình thức nhận biết khách hàng qua phương thức điện tử. Bên cạnh đó, nền tảng công nghệ thứ hai ứng dụng cùng eKYC với khả năng có thể thay đổi cơ bản ngành dịch vụ ngân hàng tài chính đã ra đời - công nghệ Blockchain. Là một công nghệ cho phép truyền tải dữ liệu một cách an toàn dựa vào hệ thống mã hóa vô cùng phức tạp, tương tự cuốn sổ cái kế toán của một công ty, nơi mà tiền mặt được giám sát chặt chẽ. Trong trường hợp này, Blockchain là một cuốn sổ cái kế toán hoạt động trong lĩnh vực kỹ thuật số. Blockchain sở hữu tính năng đặc biệt đó là việc truyền tải dữ liệu không đòi hỏi một trung gian để xác nhận thông tin. Công nghệ chuỗi khối sở hữu những đặc điểm cố hữu có khả năng ngăn chặn rửa tiền. Mọi giao dịch được thực hiện qua blockchain đều để lại một dấu vết hồ sơ vĩnh viễn không thể thay đổi được. Như vậy, cơ quan chức năng sẽ dễ dàng hơn trong việc truy tìm nguồn gốc của số tiền. Một sổ cái blockchain công khai có thể giám

sát, xác thực và ghi lại lịch sử đầy đủ của mỗi giao dịch. Người đọc sổ cái công khai và thợ đào tiền điện tử nhận được thông báo ngay lập tức về các giao dịch khi chúng xảy ra. Nếu tất cả các giai đoạn giao dịch, bao gồm ví đích, ví khởi hành, loại tiền tệ và số tiền, vẫn chưa được xác minh, giao dịch sẽ bị chặn ngay lập tức. Blockchain cũng cho phép các cơ chế báo cáo và phân tích rủi ro rửa tiền. Nó cho phép phân tích hệ thống tổng thể thay vì chỉ giám sát các điểm vào và ra. Công nghệ Blockchain có nhiều ưu điểm nổi bật như: (1) Sổ cái bất biến để giám sát quy định: Blockchain là một mạng lưới phi tập trung, nơi mỗi người dùng hoặc nút phải xác nhận các thay đổi. Tính năng này làm cho mạng cực kỳ an toàn. Mỗi nút đều có bản ghi của toàn bộ sổ cái và có thể so sánh bất kỳ sửa đổi nào và phát hiện bất kỳ thay đổi trái phép nào. Vì Blockchain loại bỏ các thay đổi trái phép nên nó mang lại tính toàn vẹn và tính bất biến cho dữ liệu. (2) Tạo dựng niềm tin: Vì sổ cái có thể xác minh và bất biến, nó sẽ tự động kết hợp niềm tin của người dùng. Blockchain thiết lập một cách đơn giản và an toàn nhất sự tin tưởng cho bất kỳ giao dịch nào giúp chuyển tiền hoặc bất kỳ dữ liệu nhạy cảm nào khác trên toàn thế giới. (3) Giám sát giao dịch: Tích hợp các Hợp đồng thông minh trong nền tảng PCRT dựa trên Blockchain tự động hóa quá trình phát hiện gian lận trong hệ thống. Các thuật toán tích hợp giúp kiểm tra liên tục mọi giao dịch, tự động tạo cảnh báo cho một giao dịch đáng ngờ và ngay lập tức chặn giao dịch. Do đó, việc triển khai blockchain trong PCRT cho phép giám sát tất cả các giao dịch. Bên cạnh đó cũng phải kể đến những ưu điểm khác như: Đảm bảo tính minh bạch nhờ khả năng lưu trữ thông tin, dữ liệu giao dịch trong các chuỗi khối được liên kết chặt chẽ, được xác thực nhanh chóng trên toàn hệ thống; Tính tin cậy cao nhờ tính năng không thể sửa đổi thông tin, dữ liệu đã lưu

trong các khối lưu trữ, giúp giảm thiểu rủi ro gian lận trong giao dịch; không cần dựa vào bên trung gian thứ ba tín nhiệm để ghi nhận và xác thực giao dịch, qua đó giảm bớt chi phí, độ trễ của giao dịch; Tính bảo mật được đảm bảo nhờ việc sử dụng khóa cặp khóa bí mật (private key) và khóa công khai (public key) trong phương thức hoạt động. Với những ưu điểm và lợi thế kể trên, nhìn chung, Blockchain có khả năng ngăn chặn quá trình rửa tiền của các tội phạm. Tuy nhiên, vì vẫn đang trong quá trình phát triển và hoàn thiện nên đòi hỏi cần một hành lang pháp lý cụ thể để giảm thiểu các rủi ro cho ngân hàng và khách hàng.

Bên cạnh sự tiến bộ của quan hệ thương mại, xu thế hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động rửa tiền hiện đang được thực hiện trên quy mô quốc tế, từ quốc gia này sang quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới. Do đó, công tác phòng chống rửa tiền chỉ có thể thành công hơn nếu có sự hợp tác của các quốc gia không chỉ trong việc chia sẻ chuyên môn và thông tin tình báo mà còn cả sự hợp tác để xác định, ngăn chặn và chống rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng.

Thứ tư, việc chú trọng nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa và giám sát tội phạm nguồn cũng cần được xem xét. Điều quan trọng là phải ngăn chặn và xử lý tận gốc nguồn gốc tội phạm như cocain, buôn lậu, trốn thuế... đặc biệt là tham nhũng. Tất nhiên, khi không có tiền bất chính thì không có liên quan hoặc mang tính chất rửa tiền; Xây dựng hệ thống thông tin quốc gia. Do đó, điều quan trọng là phải thiết lập một hệ thống thông tin quốc gia công khai, cập nhật và thuận tiện để tra cứu pháp luật, hiểu các quyền và nghĩa vụ liên quan của các ngân hàng và cá nhân liên quan đến chuyển tiền và giao dịch ngân hàng nhằm ngăn chặn rửa tiền.

### Kết luận

Tóm lại, khung pháp luật về phòng, chống rửa tiền qua NHTM tại Việt Nam cơ

bản đã được tạo dựng. Tuy nhiên, sự bất cập trong tổ chức và hoạt động của Cục Chống rửa tiền và sự khác biệt về quy định trong tiền điện tử và Fintech về các giao dịch ngân hàng đáng ngờ là những điểm cần được bổ sung. Để có thể đạt được những thành tựu và giải quyết những tồn tại nêu trên, các cơ quan nhà nước và đặc biệt là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phải nỗ lực tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền trong các giao dịch ngân hàng của Việt Nam.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

### Tiếng Việt

1. Bùi Bảo Trung (2020). Một số biện pháp phòng, chống rửa tiền trên quy mô quốc tế. Available at: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2020/06/25/mot-so-bien-phap-phong-chong-rua-tien-tren-quy-mo-quoc-te/>
2. (2012). Các khuyến nghị của AFTF. Available at: <http://mod.gov.vn/wps/wcm/connect/0795e15b-70db-4c97-b58b-d5a-c93aa7bb8/FATF40Khuyenngghi.pdf?MOD=AJPERES&CACHEID=0795e15b-70db-4c97-b58b-d5ac93aa7bb8>
3. (2019). QUY CHẾ PHỐI HỢP Về việc trao đổi thông tin phục vụ điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền. Available at: <http://bocongan.gov.vn/KND/vb/vbqp/Lists/VBQP/Attachments/2458/Quy%20ch%E1%BA%BF%2002....pdf>
4. Sbv.gov.vn. Cục phòng chống rửa tiền. Available at: [https://www.sbv.gov.vn/web-center/portal/m/menu/fm/pcrt/gtpcrt?\\_af-Loop=25422428368053311#%40%3F\\_af-Loop%3D25422428368053311%26centerWidth%3D100%2525%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26show-Header%3Dfalse%26\\_adf.ctrl-state%3Dknorg-p1jp\\_189](https://www.sbv.gov.vn/web-center/portal/m/menu/fm/pcrt/gtpcrt?_af-Loop=25422428368053311#%40%3F_af-Loop%3D25422428368053311%26centerWidth%3D100%2525%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26show-Header%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Dknorg-p1jp_189)
5. Phạm Thị Thái Hà (2021). Áp dụng định danh điện tử tại các ngân hàng thương mại Việt

Nam. Available at: <https://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/ap-dung-dinh-danh-dien-tu-tai-cac-ngan-hang-thuong-mai-viet-nam-336880.html>

6. Sbv.gov.vn (2018). Hội thảo chuyên sâu về “Công nghệ Blockchain và Định danh khách hàng điện tử”. Available at: [https://www.sbv.gov.vn/webcenter/portal/vi/menu/trangchu/ttsk/ttsk\\_chitiet?centerWidth=80%25&dDocName=SBV335195&leftWidth=20%25&rightWidth=0%25&showFooter=false&showHeader=false&\\_adf.ctrl-state=173dwme1fj\\_4&\\_afLoop=51456184988696224](https://www.sbv.gov.vn/webcenter/portal/vi/menu/trangchu/ttsk/ttsk_chitiet?centerWidth=80%25&dDocName=SBV335195&leftWidth=20%25&rightWidth=0%25&showFooter=false&showHeader=false&_adf.ctrl-state=173dwme1fj_4&_afLoop=51456184988696224)

7. Tạp chí tài chính online (2019). Ngân hàng chiếm gần 90% các giao dịch đáng ngờ. Available at: <https://tapchitaichinh.vn/ngan-hang/ngan-hang-chiem-gan-90-cac-giao-dich-dang-ngo-307192.html>

8. Thành Công (2019). Nhận diện những nguy hại từ hoạt động rửa tiền. Available at: <https://www.google.com/amp/s/thoidai.com.vn/nhan-dien-nhung-nguy-ha-i-tu-hoa-t-do-ng-ru-a-tie-n-95535.html%26mobile%3Dyes%26amp%3D1>

9. (2018). BÁO CÁO TÓM TẮT ĐÁNH GIÁ RỦI RO QUỐC GIA VỀ RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BỐ 2012 - 2017. Available at: [https://www.sbv.gov.vn/webcenter/contentattachfile/idcplg?dDocName=SBV387172&filename=387743.doc&zarsrc=30&utm\\_source=zalo&utm\\_medium=zalo&utm\\_campaign=zalo](https://www.sbv.gov.vn/webcenter/contentattachfile/idcplg?dDocName=SBV387172&filename=387743.doc&zarsrc=30&utm_source=zalo&utm_medium=zalo&utm_campaign=zalo)

10. Thành Chung (2018). Pháp luật về phòng, chống rửa tiền ở một số nước trên thế giới. Available at: <https://tapchitoaan.vn/tapchi/public/bai-viet/phap-luat-the-gioi/phap-luat-ve-phong-chong-rua-tien-o-mot-so-nuoc-tren-the-gioi>

### Tiếng Anh

1. Leewayhertz.com. HOW CAN BLOCKCHAIN SIMPLIFY KYC AND AML PROCESSES?. Available at: <https://www.leewayhertz.com/blockchain-in-aml/#:~:text=Blockchain%20also%20enables%20money%20laundering,-just%20entry%20and%20exit%20points.&text=The%20Blockchain%20is%20a%20decentralized,makes%20the%20network%20incredibly%20secure.>

2. Bankersacademy.com. Anti Money Laundering (AML) in United States of America. Available at: <http://bankersacademy.com/resources/free-tutorials/57-ba-free-tutorials/606-aml-usa-sp-741#:~:text=The%20USA%20PATRIOT%20Act%20of,and%20the%20financing%20of%20terrorism.>

3. Jackie Wheeler (2021). Guidance on Anti-Money Laundering (AML) in Banking and Finance for 2022. Available at: <https://www.jumio.com/aml-guidance-banking-finance-2021/>

4. (2021). MAS Offers New AML/CFT Guidance for VASPs. Available at: <https://www.regulationasia.com/mas-offers-new-aml-cft-guidance-for-vasps/>